

Bản án số: 461/2024/DS-PT

Ngày: 28 - 11 - 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng
vay và hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Hiền

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 334/2024/TLPT-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay và hui”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 216/2024/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 372/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1981; địa chỉ cư trú: Ấp T Đ A, xã Tân Đ, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C: Ông Hồ Vũ P, sinh năm: 1980; địa chỉ cư trú: Nhà không số, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn:

1. Ông La Thành C1, sinh năm: 1963; địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Bà Dương Ngọc G; địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người kháng cáo: Ông La Thành C1 – bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn trình bày: Ngày 04/5/2022 âm lịch, ông Nguyễn Văn C cho ông La Thành C1 vay 170.000.000đ, đến ngày 19/6/2022 âm lịch cho vay thêm 30.000.000đ. Lãi suất thỏa thuận 03%/tháng, nửa tháng trả lãi một lần, thời

hạn trả nợ vay cho biết trước 10 ngày. Ông C1 trả lãi được số tiền 43.650.000đ. Sau đó, hai bên thỏa thuận Ông C1 tham gia 02 chân hội 3.000.000đ mở ngày 10/12/2023 âm lịch do ông C làm chủ để hốt hội trừ tiền nợ. Ông C1 đã hốt hội, trả nợ còn thiếu 60.000.000đ nên viết Giấy nợ ngày 10/01/2024 âm lịch. Sau khi hốt hội Ông C1 không nộp hội chết. Ông C khởi kiện yêu cầu Ông C1, Bà G trả số tiền nợ 258.000.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông C xác định Ông C1 đã nộp lãi được 43.650.000đ lãi và nộp hội được 5.700.000đ nên yêu cầu Ông C1 phải trả số tiền còn lại là 236.200.000đ, không yêu cầu Bà G cùng trả nợ.

Theo bị đơn trình bày: Khoảng tháng 5/2022, ông La Thành C1 có vay của ông Nguyễn Văn C 180.000.000đ, lãi suất 6.000.000đ/tháng, khoảng 1,5 tháng sau vay thêm 20.000.000đ, tổng cộng vay 200.000.000đ, đã trả đủ lãi từ tháng 5/2022 đến tháng 11/2023. Sau đó, hai bên thỏa thuận Ông C1 tham gia 02 chân hội trong dây hội mở ngày 10/12/2023 âm lịch để hốt hội trừ tiền nợ vay. Ông C1 đã hốt hội nhưng không nhận tiền mà ông C nhận tiền trừ vào nợ vay. Ông C1 không đồng ý trả ông C số tiền như đơn khởi kiện. Ông C1 xác định nợ đối với ông C là nợ riêng của ông, không liên quan Bà G vì ông và Bà G ly hôn trước khi giao dịch với ông C. Tại phiên Tòa sơ thẩm, Ông C1 xác định ông đã nộp được khoảng 90.000.000đ tiền lãi và 5.700.000đ tiền hội.

Từ nội dung trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 216/2024/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau quyết định: Căn cứ Điều 466; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn C. Buộc ông La Thành C1 trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 236.200.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/8/2024, ông La Thành C1 kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét đổi trừ số tiền 107.350.000 đồng đã nộp lãi cho ông C và đồng ý trả tiếp số tiền còn nợ là 92.650.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn C vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông C đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị đơn ông La Thành C1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đồng ý thanh toán tiền nợ hội chết 198.000.000 đồng và 60.000.000 đồng tiền nợ vay. Yêu cầu xem xét điều chỉnh lãi suất vay theo quy định của pháp luật, chấp nhận số tiền lãi và tiền hội ông đã nộp là 107.650.000 đồng để đổi trừ vào số tiền còn nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng quy định của pháp luật tố tụng; các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự được pháp luật quy định;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông La Thành C1, sửa bản án sơ thẩm số: 216/2024/DS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ D theo hướng điều chỉnh lại mức lãi suất cho vay theo quy định pháp luật, chấp nhận số tiền Ông C1 đã nộp lãi và nộp hội là 107.650.000 đồng trừ vào vốn vay và tiền nợ hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Ông Nguyễn Văn C xác định ngày 04/5/2022 âm lịch, cho Ông C1 vay 170.000.000đ; ngày 19/6/2022 âm lịch cho Ông C1 vay 30.000.000đ, lãi suất 03%/tháng, nửa tháng trả lãi một lần, thời hạn vay sẽ cho biết trước 10 ngày để trả. Ông C1 đã nộp lãi số tiền 43.650.000đ. Sau đó, thỏa thuận Ông C1 tham gia 02 chân hụi loại 3.000.000đ/tháng mở ngày 10/12/2023 âm lịch do ông C làm chủ để hốt hụi trừ nợ tiền vay. Ông C1 đã hốt 02 chân hụi kỳ đầu được 140.000.000 đồng trừ nợ tiền vay 200.000.000 đồng, còn nợ vốn 60.000.000 đồng, có Giấy nợ ngày 10/01/2024 âm lịch. Ông C1 xác định vay lần đầu 180.000.000 đồng, khoản 1,5 tháng sau vay tiếp 20.000.000 đồng, tổng cộng 200.000.000 đồng nhưng không xác định rõ được thời gian.

Lời trình bày của ông C phù hợp với các tài liệu như: Giấy nhận nợ ngày 10/01/2024; 02 Biên nhận chung hụi ngày 18/01/2024; Danh sách hụi viên; phù hợp với lời trình bày của Ông C1 về việc thực tế không có nhận tiền hốt hụi mà đối trừ vào tiền gốc vay; phù hợp với sao kê tài khoản thanh toán lãi ngân hàng mà phía bị đơn cung cấp. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận án sơ thẩm xác định ngày 04/5/2022 âm lịch, ông C có cho Ông C1 vay 170.000.000đ, đến ngày 19/6/2022 âm lịch ông C cho Ông C1 vay thêm 30.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 03%/tháng. Sau đó, hai bên thỏa thuận, Ông C1 tham gia 02 chân hụi 3.000.000đ mở ngày 10/12/2023 âm lịch do ông C làm chủ đã hốt hụi trừ gốc tiền vay còn nợ lại ông C vốn vay 60.000.000đ là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của ông La Thành C1 thấy rằng: Ông C kiện Ông C1 về 02 mối quan hệ tranh chấp gồm: Tranh chấp vay tài sản và tranh chấp về nghĩa vụ góp hụi. Trong đó, tranh chấp vay tiền vốn là 200.000.000 đồng, đối trừ tiền hốt hụi còn nợ lại 60.000.000 đồng; tranh chấp tiền hụi 02 chân đã hốt, nợ mỗi chân 33 kỳ, hụi chết 3.000.0000 đồng/kỳ bằng tiền 198.000.000 đồng, đã nộp hụi được 5.700.000 đồng.

[2.1] Đối với tiền vay lãi suất 03% tháng là vượt mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nên được điều chỉnh theo quy định 20% năm, cụ thể như sau:

Tiền lãi của phần vốn vay 170.000.000 đồng ngày 04/5/2022 âm lịch (tức ngày 02/6/2022 dương lịch) đến khi chốt nợ, đối trừ vào tiền hốt hụi là ngày 10/01/2024 âm lịch (tức ngày 19/02/2024 dương lịch): $170.000.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ năm} \times 08 \text{ tháng} \times 17 \text{ ngày} \times 20\% / \text{năm} = 58.820.000 \text{ đồng}$.

Tiền lãi của phần vốn vay 30.000.000 đồng ngày 19/6/2022 âm lịch (tức ngày 17/7/2022 dương lịch) đến khi chốt nợ, đối trừ vào tiền hốt hụi là ngày 10/01/2024 âm lịch (tức ngày 19/02/2024 dương lịch): $30.000.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ năm} \times 07 \text{ tháng} \times 02 \text{ ngày} \times 20\% / \text{năm} = 9.540.000 \text{ đồng}$.

Tiền lãi của phần vốn vay còn nợ sau khi đã trừ tiền hốt hụi 60.000.000 đồng từ ngày 10/01/2024 âm lịch (tức ngày 19/02/2024 dương lịch) đến ngày xét

xử sơ thẩm ngày 30/7/2024 dương lịch: 60.000.000 đồng x 05 tháng 11 ngày x 20%/năm = 5.400.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền lãi vay được điều chỉnh theo quy định pháp luật là 58.820.000 đồng + 9.540.000 đồng + 5.400.000 đồng = 73.760.000 đồng.

[2.2] Tại cấp sơ thẩm, Ông C1 xác định đã nộp lãi khoản 90.000.000 đồng, nhưng chỉ cung cấp được sao kê chuyển tiền 43.650.000 đồng và nộp hụi 5.700.000 đồng. Ông C đồng ý đã nhận lãi 43.650.000 đồng, nhận tiền nộp hụi 5.700.000 đồng để đối trừ vào tiền vay và đã được án sơ thẩm chấp nhận. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, Ông C1 cung cấp thêm được tài liệu sao kê chuyển tiền chứng minh đã trả lãi và góp hụi cho ông C tổng số tiền là 107.350.000 đồng. Trong đó, tiền góp hụi là 5.700.000 đồng, tiền trả lãi là 101.650.000 đồng. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của Ông C1 xác định số tiền đã trả lãi là 101.650.000 đồng. Số tiền này vượt khoản tiền lãi suất theo quy định là 101.650.000 đồng - 73.760.000 đồng = 27.890.000 đồng nên được đối trừ vào tiền nợ vay gốc theo quy định tại Điều 9 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất.

Như vậy, số tiền nợ vay gốc Ông C1 còn phải trả ông C là 60.000.000 đồng - 27.890.000 đồng = 32.110.000 đồng.

[2.3] Xét tranh chấp nợ tiền hụi tại cấp sơ thẩm các bên thừa nhận Ông C1 đã hót 02 chân hụi không nhận tiền mà trừ vào nợ vốn tiền vay. Sau đó chỉ nộp tiền hụi chết được 5.700.000 đồng thì ngưng không nộp tiếp. Tại phiên tòa phúc thẩm Ông C1 thừa nhận tính tiền hụi chết ông còn nợ ông C 198.000.000 đồng đã nộp được 5.700.000 đồng là đúng và đồng ý trả tiếp số tiền còn lại 192.300.000 đồng (198.000.000đ - 5.700.000đ). Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của Ông C1.

[3] Từ nhận định trên, xét thấy cần thiết chấp nhận yêu cầu của ông La Thành C1, sửa án sơ thẩm theo hướng buộc Ông C1 có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn C số tiền vốn vay là 32.110.000 đồng cộng với số tiền nợ hụi là 192.300.000 đồng, tổng cộng là 224.410.000 đồng.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên Ông C1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Chấp nhận kháng cáo của ông La Thành C1; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 216/2024/ĐS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng các điều 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C. Buộc ông La Thành C1 trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 224.410.000 đồng (hai trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm mười nghìn đồng chẵn).

3. Áp dụng các điều 147, 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 12, 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông La Thành C1 không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- TAND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trọng Nhân